

LH



CK.0000077458

VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
XUẤT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

CHU NGỌC PHAN

NGHÌN XƯA ĐỘNG GIÁP



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỀU SỐ VIỆT NAM**

CHU NGỌC PHAN

NGHÌN XƯA ĐỘNG GIÁP

Truyện thơ

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIẾU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thỉnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

- | | |
|--|------------------------------|
| 1. Nhà văn Tùng Điển (Trần Quang Điển) | <i>Trưởng ban</i> |
| 2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 3. TS. Trịnh Thị Thủy | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình | <i>Ủy viên kiêm Giám đốc</i> |
| 5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính | <i>Ủy viên</i> |
| 6. PGS.TS. Lâm Bá Nam | <i>Ủy viên</i> |
| 7. ThS. Vũ Công Hội | <i>Ủy viên</i> |
| 8. ThS. Phạm Văn Trường | <i>Ủy viên</i> |
| 9. ThS. Nguyễn Nguyên | <i>Ủy viên</i> |
| 10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích | <i>Ủy viên</i> |

Giám đốc
Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tinh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tinh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

Nhà văn Tùng Diễn
Phó Chủ tịch Thường trực
Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

LỜI NÓI ĐẦU

Năm 1970, thầy giáo dạy văn Chu Ngọc Phan (tên thật là Chu Bá Phiếm) được điều chuyển từ trường Cấp III Cao Lộc về công tác tại trường Cấp III Chi Lăng, Lạng Sơn. Chúng tôi gắn bó thân thiết với nhau bằng cả duyên nghề, duyên nghiệp. Năm ấy thầy giáo trẻ quê Kinh Bắc mới tròn 21 tuổi, và 11 năm tiếp đó của một thời đẹp nhất, sung mãn nhất, nhiệt huyết tràn đầy (1969-1980) thầy đã dành trọn vẹn cho sự nghiệp trồng người trên mảnh đất địa đầu Tổ quốc.

Hồi ấy giữa bom đạn bời bời, thầy trò phải vượt đèo cao, vào rừng sâu chặt gỗ, cắt gianh, nhào bùn rơm, trát vách, đào hầm hào tạo dựng nên ngôi trường mới nơi sơ tán. Vậy mà những bài ca hùng tráng đã “át tiếng bom rơi”, những vần thơ hào sảng vẫn âm vang giữa núi rừng u tịch:

Gây thần tiên và cánh tay đạo sĩ

Đưa ta đi sông núi tuyệt vời.

(Nguyễn Hồng - *Cửu Long giang taơi!*)

Thông thường khi đất nước có chiến tranh, nhiều nước phải đóng cửa trường học. Vậy mà ở ta lại mở thêm trường, phát triển giáo dục, đào tạo nhân tài phục vụ chiến đấu và chuẩn bị cho tương lai. Một đất nước phải có một “niềm tin tất thắng” mới làm được điều kỳ diệu ấy. Hôm thực hiện việc tách trường Cấp III Chi Lăng thành hai trường là trường Cấp III Chi Lăng A và trường Cấp III Chi Lăng B, trong buổi lễ bỗng vang lên câu thơ:

Chi Lăng A, Chi Lăng B

Tuy hai mà một, tuy xa mà gần.

Câu thơ nói đúng tâm trạng thầy trò, giây phút kẻ ở người đi của thầy Chu Bá Phiếm lan tỏa khắp trường. Rồi do yêu cầu công tác, từ đó hai chúng tôi cũng mỗi người một ngả.

Ba mươi lăm năm sau (năm 2005), rồi ba mươi sáu năm sau (năm 2006) tôi nhận được liên tiếp hai món quà quý, đó là hai tập thơ: *Hát dưới vòm dã hương* và *Người đi câu cá đồng* của tác giả Chu Ngọc Phan. Năm sau (2007) nhận được tin vui Chu Ngọc Phan được trao giải B cuộc thi thơ của báo Văn Nghệ, Hội Nhà văn Việt Nam. Từ đó nhà thơ Chu Ngọc Phan liên tiếp cho ra đời 6 tập thơ và một tác phẩm văn xuôi đầy đặn: *Uống rượu ở Lan Pùn*, *Tiếng chim khát khắc*, *Khúc hát thành Xương Giang*, *Tiên Lục nghìn*